

NGHIÊN CỨU CÂU ĐẶC BIỆT TRONG TUYỂN TẬP “TRUYỆN NGẮN HAY CÁC TÁC GIẢ NỮ”

Nhận bài:

15 – 04 – 2020

Chấp nhận đăng:

10 – 09 – 2020

<http://jshe.ued.udn.vn/>

Trịnh Quỳnh Đông Nghi^a, Lê Thị Thanh^a

Tóm tắt: Câu đặc biệt là một kiểu câu có cấu trúc khác thường và mang nhiều dụng ý của người sử dụng cũng như những hiệu quả ý nghĩa đa chiều đối với người tiếp nhận. Sự khác biệt về cấu trúc câu này được các tác giả nữ vận dụng sáng tạo trong truyện ngắn của mình nhằm thể hiện nhiều nội dung tu từ có giá trị. Việc khảo sát và phân tích câu đặc biệt trong bài viết này mở ra hướng nhìn nhận về tầm tác động của từng tiểu loại câu đặc biệt trong văn bản một cách đầy đủ, chính xác hơn. Bài viết đã bước đầu khẳng định vai trò, giá trị nghệ thuật của câu đặc biệt không chỉ đối với tác phẩm văn học mà còn góp phần bộc lộ cá tính nữ trong sáng tạo nghệ thuật.

Từ khóa: câu đặc biệt; cấu trúc; giá trị nghệ thuật; tác phẩm văn học; tu từ; cá tính nữ.

1. Đặt vấn đề

Ngay từ rất sớm, câu là vấn đề được ngôn ngữ học nói chung, ngữ pháp học nói riêng quan tâm nghiên cứu với những hướng tiếp cận khác nhau. Trong những năm gần đây, các bình diện nghiên cứu về câu cũng được mở rộng hơn nhiều, đặc biệt những vấn đề thuộc bình diện nghĩa và chức năng. Câu đặc biệt là loại câu có sự bất thường về cấu trúc. Cho nên, mặc dù được đề cập trong các công trình về ngữ pháp tiếng Việt từ rất sớm nhưng nhiều vấn đề của chúng vẫn chưa được phân tích, lí giải một cách triệt để và thuyết phục, đặc biệt là giá trị ngữ nghĩa của câu đặc biệt.

Tuyển tập “Truyện ngắn hay các tác giả nữ” (Nhiều tác giả, 2009) là tập ngữ liệu được chúng tôi lựa chọn để khảo sát và nghiên cứu về câu đặc biệt. Tuyển tập này bao gồm 19 truyện ngắn của 19 tác giả nữ có nội dung xoay quanh cuộc sống gia đình, tình yêu, bạn bè...

Việc lựa chọn khảo sát và nghiên cứu về câu đặc biệt trên một số ngữ liệu cụ thể sẽ góp phần tạo ra cái nhìn thấu đáo hơn về câu đặc biệt. Đồng thời, đây cũng là một thử nghiệm của chúng tôi để tiếp cận các truyện

ngắn hậu hiện đại từ lí thuyết ngôn ngữ học. Chúng tôi hi vọng kết quả khảo sát của bài báo này sẽ cho thấy được vai trò, giá trị nghệ thuật của câu đặc biệt đối với tác phẩm văn học.

2. Khái quát về câu đặc biệt

Quan điểm ngữ pháp học truyền thống xác định câu đặc biệt trên cơ sở cấu trúc chủ vị của câu. Diệp Quang Ban định nghĩa: “Câu đơn đặc biệt là kiến trúc có một trung tâm cú pháp chính (có thể có thêm trung tâm cú pháp phụ), không chứa hay không hàm ẩn một trung tâm cú pháp thứ hai có quan hệ với nó như là quan hệ giữa chủ ngữ với vị ngữ.” (Cao et al., 2003, 153)

Trong cuốn Ngữ pháp tiếng Việt của Đỗ Thị Kim Liên thì so sánh sự khác biệt về cấu trúc giữa câu đơn bình thường và câu đơn đặc biệt. Tác giả định nghĩa: Câu đơn “là loại câu có hai thành phần chủ ngữ và vị ngữ gắn bó chặt chẽ với nhau qua mối quan hệ ngữ pháp C – V và tạo nên một chỉnh thể thống nhất (ta quen gọi là nòng cốt)” (Khrapchenko, 2002, 118). Từ đó, Đỗ Thị Kim Liên đưa ra khái niệm câu đặc biệt là câu “được làm thành từ một từ hoặc một cụm từ” (Khrapchenko, 2002, 119).

Về mặt cấu tạo, tác giả Diệp Quang Ban và Đỗ Thị Kim Liên đều thống nhất quan điểm cho rằng: “Câu đơn đặc biệt được làm thành từ một từ hoặc một cụm từ (trừ

^aTrường Đại học Sư phạm – Đại học Đà Nẵng

* Tác giả liên hệ

Trịnh Quỳnh Đông Nghi

Email: tqdnghe@ued.udn.vn

cụm từ chủ - vị). Các từ loại thường gặp ở đây là danh từ và vị từ (động từ, tính từ) (Cao et al., 2003, 152).

Từ góc độ ngữ pháp chức năng, Cao Xuân Hạo quan niệm: “Câu đặc biệt là câu không có cấu trúc Đề - Thuyết” (Đỗ, 2002, 83). Như vậy, câu đặc biệt không phải là câu một phần, phần hiển thị trên văn bản không phải là phần Đề hoặc Thuyết vì nó không biểu thị một Sở Thuyết hay Sở Đề của mệnh đề nào.

Như vậy, dù tiếp cận từ lý thuyết nào thì các tác giả cũng thống nhất rằng câu đặc biệt là câu chỉ có một nòng cốt câu, nòng cốt câu chỉ có một thành phần chính, không phân biệt chủ ngữ, vị ngữ. Đồng thời, cũng cần nói rõ thêm rằng câu đặc biệt là câu không thể phân tích theo cấu trúc cú pháp cơ bản như những câu bình thường khác.

Từ những quan niệm khác nhau về câu đặc biệt dẫn đến sự phân loại cũng không thống nhất. Căn cứ vào chức năng, Cao Xuân Hạo phân câu đặc biệt thành bốn loại chính là cảm thán, gọi đáp, gọi tên, tượng thanh. Đỗ Thị Kim Liên và Diệp Quang Ban phân loại căn cứ theo thành tố chính cấu tạo nên câu đặc biệt. Trong bài viết của mình, chúng tôi dựa trên sự phân loại này để khảo sát bốn tiểu loại câu đặc biệt trong tuyển tập “Truyện ngắn hay các tác giả nữ”.

Như vậy, căn cứ vào cấu tạo của thành phần chính, có thể phân thành các kiểu câu đơn đặc biệt sau:

a. Câu đặc biệt danh từ

Nòng cốt câu do danh từ, ngữ danh từ hoặc đại từ đảm nhiệm.

- *Trộm!*

- *Bom!*

Những câu trên thông báo sự xuất hiện của sự vật, hiện tượng ngay tại thời điểm nói và trong phạm vi không gian mà người nói quan sát được (không gian hiện hữu), kèm theo sự thông báo là sự biểu lộ cảm xúc ngạc nhiên, bất ngờ hoặc vui mừng, sợ hãi... của người nói. Ý nghĩa khái quát nhất của câu đặc biệt danh từ là chỉ sự tồn tại, hiển hiện của vật, việc, hiện tượng đang bày ra trước mắt hay xuất hiện tại thời điểm đó.

b. Câu đặc biệt vị từ

Nòng cốt câu do động từ, tính từ, ngữ động từ, ngữ tính từ đảm nhận.

- *Lạnh quá!*

- *Hết giờ thăm nuôi!*

Câu đặc biệt vị từ thường được dùng với ý nghĩa khái quát sau:

- Chỉ sự tồn tại hiển nhiên, sự xuất hiện của sự kiện.

- Mang ý nghĩa tồn tại một cách khái quát, không cụ thể, chỉ nói chung chung về sự tồn tại của vật, việc.

- Chỉ sự tồn tại định vị.

- Chỉ sự xuất hiện và tiêu biến.

c. Câu đặc biệt thán từ

Câu đặc biệt thán từ hay còn gọi là câu đặc biệt tình thái từ là loại câu có số lượng và tần số xuất hiện lớn nhất trong các loại câu đặc biệt.

- *Ái chà!*

- *Ồ!*

Câu đặc biệt thán từ thường bộc lộ nội dung tình thái, dụng học: biểu lộ thái độ, cảm xúc, sự đánh giá chủ quan của người nói hoặc thực hiện hành vi ngôn ngữ.

d. Câu đặc biệt từ loại khác

Theo cách phân loại của Diệp Quang Ban thì không có tiểu loại này, tuy nhiên trong quá trình khảo sát, chúng tôi nhận thấy có những câu đặc biệt được cấu thành từ những nhóm từ loại khác, không phải là danh từ, vị từ hay thán từ. Trong phạm vi bài viết này, chúng tôi tạm thời xác định nhóm riêng lẻ là câu đặc biệt từ loại khác, với các sự xuất hiện như :

- *Hay là...*

- *Thì...*

3. Vài nét về tuyển tập “Truyện ngắn hay các tác giả nữ”

Tuyển tập “Truyện ngắn hay các tác giả nữ” bao gồm 19 truyện ngắn của 19 tác giả. Mỗi tác phẩm là một cách viết riêng phản ánh từng góc cạnh của cuộc sống, là những cảnh đời, những số phận, cũng có thể là những nỗi niềm tâm trạng của tác giả,... xoay quanh những vấn đề về tình yêu, gia đình, xã hội,... Đó là những gì diễn ra trong đời sống hằng ngày của chúng ta, từ bối cảnh nông thôn cho tới thành thị.

Trong tuyển tập truyện ngắn này độc giả tiếp cận được những va chạm của cuộc sống đời thường, những câu chuyện bình dị đến lạ nhưng tất cả đã đóng góp chung vào diện mạo nền văn học đương đại một cái

nhìn mới về tư tưởng cũng như ý nghĩa nội dung, lao động sáng tạo nghệ thuật.

Tập hợp khá nhiều tác giả nữ có tên tuổi, nội dung phong phú, nhiều truyện viết sâu sắc, tuy nhiên cho đến nay tuyển tập này vẫn chưa được quan tâm nghiên cứu. Việc chúng tôi lựa chọn khai thác câu đặc biệt trong tuyển tập “Truyện ngắn hay các tác giả nữ” là một hướng nghiên cứu nhằm mục đích nhìn nhận các tác phẩm văn học hiện đại dưới góc độ ngôn ngữ học.

4. Kết quả khảo sát câu đặc biệt trong tuyển tập “Truyện ngắn hay các tác giả nữ”

Khảo sát toàn bộ tuyển tập “Truyện ngắn hay các tác giả nữ”, chúng tôi thống kê được 6224 tổng số câu, trong đó có 4404 câu đơn và 423 câu đặc biệt.

Bảng 1. Thống kê số câu đơn

trong “Truyện ngắn hay các tác giả nữ”

	Số câu	Tỉ lệ %
Tổng số câu	6224	100
Câu đơn	4404	70.8

Bảng 2. Thống kê số câu đặc biệt

trong “Truyện ngắn hay các tác giả nữ”

	Số câu	Tỉ lệ %
Câu đơn	4404	100
Câu đặc biệt	423	9.6

Bảng 3. Thống kê câu đặc biệt trong

“Truyện ngắn hay các tác giả nữ” phân theo tiểu loại

	Số câu	Tỉ lệ %
Tổng số câu đặc biệt	423	100
Câu đặc biệt danh từ	90	21.2
Câu đặc biệt vị từ	256	60.5
Câu đặc biệt thán từ	59	13.9
Câu đặc biệt từ loại khác	18	4.4

Xét về mặt cấu trúc cú pháp, câu đặc biệt thực chất là một kiểu câu có cấu trúc bất thường không theo quy chuẩn, nó không có đầy đủ các thành phần như những câu bình thường khác. Tính trong toàn tuyển tập truyện ngắn tỉ lệ câu đặc biệt chỉ chiếm 9.6%, so với các loại câu khác. Nhưng vì nó là một loại câu bất thường, chỉ chứa một trung tâm cú pháp chính, vậy nên dù tỉ lệ 9.6% là không nhỏ so với một sáng tạo nghệ thuật. Việc sử dụng câu đặc biệt trong từng ngữ cảnh đều là dụng ý nghệ thuật của tác giả nhằm gửi gắm những hàm ý riêng. Chính vì thế, dựa trên kết quả khảo sát thống kê này, chúng tôi tiến hành phân tích tầm tác động của các tiểu loại câu đặc biệt trong những ngữ cảnh cụ thể nhằm thấy được giá trị biểu đạt của từng loại câu đối với nội dung và nghệ thuật của tác phẩm trong tuyển tập này.

5. Giá trị biểu đạt của các tiểu loại câu đặc biệt trong tuyển tập “Truyện ngắn hay các tác giả nữ”

5.1. Câu đặc biệt danh từ

Câu đặc biệt danh từ có trung tâm cú pháp chính là danh từ hay cụm danh từ (chính phụ hay đẳng lập). Ý nghĩa khái quát của câu đặc biệt danh từ là “Chỉ sự tồn tại hiển hiện của vật, nêu lên vật, hiện tượng đang bày ra trước mắt hay xuất hiện một thời điểm đó”. (Đỗ, 2002, 155)

Khảo sát trong toàn bộ tuyển tập truyện ngắn, cho thấy số lượng câu đặc biệt danh từ chiếm không nhiều, chiếm 21.2% rải rác ở hầu hết các truyện ngắn, chia ra thành 2 nhóm chính sau.

5.1.1. Câu đặc biệt danh từ miêu tả sự tồn tại hiển hiện, sự xuất hiện của vật, hiện tượng, nêu hoàn cảnh không gian, thời gian, xác nhận sự hiện diện của một cảm xúc

Mục đích của câu đặc biệt dạng này nhằm đưa người đọc vào cương vị người chứng kiến, nhằm miêu tả sự vật, cảm xúc một cách chân thực nhất. Tác phẩm “Cái bóng”, miêu tả cô gái đang mơ mộng về một người con trai cô thầm yêu thì một tiếng gọi làm cô giật mình quay lại với hiện tại

...Còn thì, tôi trở lại là tôi, một cô gái trẻ, tròn trịa, có mái tóc chấm lưng, rất đáng yêu và... làm việc cùng bệnh viện với anh.

- Cô Lan!

Tiếng gọi giật giọng làm tôi hoảng cả hồn. (“Cái bóng”, Thụy Anh)

Cũng để nói đến một thời gian trong quá khứ, nhưng Thụy Anh đã dùng cách nói lấp lửng để miêu tả sự hiển hiện của thời gian:

- Anh hỏi này, em làm đây lâu chưa?

- Dạ, lâu rồi ạ. Đã ba năm... (“Cái bóng”, Thụy Anh)

Ở “Xã nói” của Nguyễn Thị Cẩm:

Hôm qua.

Nghe như gió thoảng.

- Anh!

- Sao?

- Tay! Đừng làm thế!

Hôm nay.

Rướn mình.

Hôm qua, Hôm nay, nếu như ở trong một câu bình thường thì thành phần của chúng là trạng ngữ, nhưng ở đây tác giả tách ra thành câu đặc biệt. *Hôm qua* là những hành động hồi hộp, ngại ngùng của cô gái trước sự mờ mịt của người yêu, nhưng *hôm nay* lại khác, một cảm giác mới, mạnh mẽ và hợp tác hơn của chính bản thân cô gái *Rướn mình*, qua đó tác giả cho ta thấy được từng cung bậc cảm xúc của cô gái khi yêu. Cũng trong tác phẩm này, tác giả cũng đã mô tả thời gian mong mỏi trong tâm lý của Huấn. Sự khao khát của tình yêu thể xác khiến cho anh không thể chờ đợi thêm một phút giây nào, bị bạn gái từ chối, anh tỏ thái độ thất vọng và hơi hờn dỗi buông một câu “*Tận sang năm*”.

5.1.2. Câu đặc biệt danh từ dùng làm lời gọi

Câu đặc biệt danh từ dùng để làm lời gọi phổ biến hơn trong đối thoại trực tiếp. Vận dụng câu đặc biệt danh từ dùng để làm lời gọi, đem vào trong các tác phẩm của mình, một mặt tác giả làm tăng giá trị nội dung và nghệ thuật, mặt khác làm cho tác phẩm trở nên hấp dẫn, tạo cảm giác gần gũi sinh động với bạn đọc.

Câu đặc biệt danh từ dùng để làm lời gọi đáp được các tác giả trong tuyển tập “Truyện ngắn hay các tác giả nữ” được sử dụng với tần số khá nhiều. Những câu đặc biệt danh từ gọi đáp được liệt kê chủ yếu là những lời gọi tên người, lời gọi thân thuộc dành cho nhau, trao cho nhau những thang độ tình cảm, từ yêu thương trân trọng đến giận hờn, căm ghét. “*Bà nội*.

Má!” là tiếng gọi có sự hoảng hốt và lo lắng của người cháu với bà nội, và sự lo lắng, sợ hãi của người cha với mẹ mình. Đọc truyện ngắn “Vết chim trời”, cảm giác như chúng ta đang theo chân nhân vật “tôi” trải nghiệm toàn bộ sự việc mà câu chuyện câu ấy chứng kiến. Nhân vật “tôi” vô cùng sâu sắc, là một con người sống nội tâm, nhiều tình cảm, hiểu đời, hiểu chuyện. Sau buổi trưa hôm ấy, bà nội không khóc thì kí ức về tuổi thơ của nhân vật tôi cũng sẽ “trôi tuột” đi nhanh chóng. Buổi trưa hôm ấy đã làm cho cậu bé phải thốt lên hai tiếng “*Bà nội*” đầy sợ hãi, và người cha phải kêu lên một tiếng “*Má*” đầy khổ tâm. Nguyễn Ngọc Tư thật tài tình khi vận dụng câu đặc biệt danh từ lời gọi để giải thích cho tất cả mọi chuyện. Đằng sau tiếng gọi “*Bà nội*”, đằng sau tiếng gọi “*Má*” là cả một bầu nỗi niềm của người cha mà chỉ có cậu con trai, nhân vật tôi thấu hiểu.

Trong tác phẩm “*Mẹ trần gian*” của Trần Thị Ngọc Lan, câu đặc biệt dùng làm lời gọi số lượng chỉ có một câu duy nhất nhưng có sức chứa biểu cảm cao, đó là tình cảm của người mẹ dành cho đứa con để sống biết điều nhất trong những đứa con của bà.

Khi xe rục rịch chuyển bánh, bà thảng thốt gọi giật giọng:

- *Mạnh!*

Bà chỉ kịp choàng tấm áo len trắng vào vai con trai.

Tác dụng của câu đặc biệt ở đây là thể hiện tình cảm của người mẹ dành cho đứa con khi chia tay, tiễn biệt. Người mẹ già rồi và đứa con cũng đã già, bà không thể nhìn mặt mà khóc như một đứa trẻ như vậy, đành gọi tên để khắc sâu vào trong thâm tâm lần cuối. Câu đặc biệt dùng làm lời gọi thể hiện tình cảm của của các nhân vật và thái độ với nhau. Nó góp phần làm cho nội dung của tác phẩm trở nên sâu sắc và nhiều cảm xúc hơn.

5.2. Câu đặc biệt vị từ

Trong tuyển tập “Truyện ngắn hay các tác giả nữ”, câu đặc biệt vị từ chiếm số lượng lớn 60.5% so với tổng số câu đặc biệt, góp phần vào việc thể hiện nội dung của tác phẩm. Cũng như câu đặc biệt danh từ thì câu đặc biệt vị từ được chia ra nhiều loại nhỏ hơn và có ý nghĩa khác nhau.

Câu đặc biệt vị từ chỉ sự tồn tại hiển hiện, sự xuất hiện của sự kiện. Câu đặc biệt dạng này là nêu ra sự kiện đang bày ra, vừa xuất hiện trước mắt, đưa người

đọc, người nghe đến với sự kiện như người ta đang chứng kiến.

Trong tác phẩm “Giọt máu đắng”, tác giả đề cập đến một khía cạnh của gia đình đó là những thiệt thòi của người phụ nữ. Bất hạnh lớn nhất của nhân vật chính trong truyện là thím Nả không sinh được con. Mọi phương cách cứu chữa để có được một mụn con đối với gia đình thím đều được áp dụng nhưng không có hiệu quả, cuộc sống càng tẻ nhạt hơn khi tuổi của hai vợ chồng đã luống già, chú Trục lại là con trai độc đinh trong dòng họ. Vì vậy mà khi o Châu mở đường để kiếm người nối dõi cho chú Trục thì trong người thím Nả suy nghĩ rất nhiều.

- *Ở quê em người ta giải quyết việc này dễ lắm!*

- *Làm sao, làm sao? Thím gần như nhìn thấy cái phao khi đang già gạo giữa dòng nước xiết.*

O Châu đáp gọn:

- *Thuê đẽ.* (“Giọt máu đắng”, Phạm Hương Giang)

Dạng câu đặc biệt chỉ sự tồn tại hiển hiện, sự xuất hiện của sự kiện giúp cho người đọc hình dung và cảm nhận được từng chi tiết sự kiện trong tác phẩm của từng nhân vật. Truyện ngắn “Xã nói” miêu tả hành động khiếm nhã của Huấn, như một lẽ tự nhiên hẳn sẽ nhận được sự phản kháng của cô gái và hẳn nhận lấy hai cái tát. Huấn hèn hếch: “*Mắt em ướt, đẹp, nhưng mà đĩ*”. Nói xong, hẳn thọc tay vào cặp quần: “*Ấn hai cái tát*”. Khi người đọc đọc đến đây thì hiểu được và mừng tượng cảnh nhân vật bị hai cái tát đau như trời giáng và vô cùng tức giận.

5.3. Câu đặc biệt thán từ

Theo như Cao Xuân Hạo thì câu đặc biệt thán từ là những “từ - câu”, nó không phản ánh một nhận định, một hành động tư duy ngôn từ. Nó vốn là một tiếng kêu tự phát. Trong tuyển tập “Truyện ngắn hay các tác giả nữ”, số lượng câu đặc biệt thán từ có 59 câu chiếm 13.9% được các tác giả khai thác trong việc thể hiện cảm xúc, thái độ của nhân vật.

Trong truyện ngắn “Năm hai ngàn lẻ X.”, Lương một người tù lâu năm và có uy tín với những bạn tù còn lại. Lương đã tỏ thái độ với người quản giáo: *Đ.mẹ. Trốn được đã ngon.* Mặc dù căm ghét những người quản giáo nhưng Lương vẫn không dám nói ra thành tiếng. Chỉ rít lên trong miệng với các bạn tù còn bằng

tiếng chửi thề. Văng 2 tiếng *Đ.mẹ* cho thấy anh rất khinh những người quản giáo.

Qua đoạn hội thoại giữa Lương và Dân, một lần nữa tác giả đã bộc lộ lên thái độ và quan điểm của mình về công quyền nơi chốn trại giam hẻo lánh:

- *Mày tính ra tù làm lâm tặc hay sao?*

- *Em cũng chưa biết.*

- *Mày còn bao nhiêu năm?*

- *Em chưa có án.*

- *Mẹ kiếp!*

Khi nghe Dân nói “*Em chưa có án*”, Lương tiếp tục văng ra một câu chửi tục với thái độ cực kì giận dữ nhưng đầy bất lực “*Mẹ kiếp!*”. Lương chửi những kẻ cầm cân cân công lí. Chưa có án nhưng Dân đã phải nhận một cái án không tên để rồi phải như những kẻ có án khác ngồi tù. Còn những kẻ thật sự có tội như người bà con của Dân thì lại nhờn nhợt ngoài vòng pháp luật. Thái độ của Lương cũng chính là thái độ của tác giả đối với quyền lực pháp lí: khinh thường và đáng nguyên rủa.

Trong tác phẩm “Nước mắt làng chài”, tác phẩm nói về nỗi bất hạnh của những phụ nữ làng chài. Trong gia đình bà Quy có đến 4 người đàn ông phải ra đi, bà sinh được một đứa con trai, sợ rồi biển sẽ cướp đi sinh mạng của đứa con trai duy nhất nên bà đã gửi lên huyện học không cho đi theo nghề biển. Nhưng duyên phận run rui thế nào, Phúc lại gặp cô giáo Châu và lại theo về làng chài đi theo nghề truyền thống của dân làng. Khi đọc đến đoạn miêu tả Phúc trúng tiếng sét ái tình với cô giáo Châu:

Phúc choáng cả người khi vừa nhìn thấy Châu...

Vậy là chết! Chết nhoáng nhoàng, đứ đừ như bị sét đánh.

Câu nói không chỉ là tỏ thái độ về cái say của tình yêu, mà khởi đầu tình yêu này còn là bắt đầu cho một sóng gió nơi làng chài không mong muốn. Người ta lo ngại cho những chàng trai đi biển, rồi lại bỏ mạng nơi biển rộng mênh mông. Chết say theo men tình cũng đồng nghĩa với cái chết của chính mình. Như một định luật đã yêu là sẽ chết, cha Phúc cũng vậy, yêu say đắm mẹ anh và cuối cùng cũng ra đi. Một gia đình bốn người nộp mạng cho biển. Câu nói nhấn giọng

như đang trút đi nỗi căm hờn, như không muốn nhắc lại một chuyện đáng buồn.

Câu đặc biệt thán từ còn được các tác giả nữ sử dụng với mục đích bày tỏ thái độ đối với từng đối tượng hoàn cảnh của tác phẩm của nhân vật. Nó biểu hiện giá trị có chiều sâu và chiều rộng cho mỗi tác phẩm văn học. Mặc dù cấu trúc câu đặc biệt ngắn nhưng ý biểu đạt lại cao nên sự có mặt của câu đặc biệt trong tác phẩm văn học đem lại nhiều hiệu quả cho nội dung và nghệ thuật.

“Chết rồi.

Chết rồi”. (“Giữa cơn mưa trắng xoá”, Niê Thanh Mai)

Lời nói của anh rề như oán trách H'Linh, vì H'Linh mà Y Woan chết. Đay nghiến hai lần, tác giả sử dụng hai câu đặc biệt thán từ liên tục để thể hiện thái độ đau đớn, ghét cũng không hẳn mà hận cũng không chính xác, chỉ biết anh rề trách móc điều gì đó, giận hờn điều gì đó mà không muốn động chạm tới nữa.

5.4. Câu đặc biệt từ loại khác

Ngoài những câu đặc biệt danh từ, câu đặc biệt vị từ và câu đặc biệt thán từ thì trong tuyển tập Truyện ngắn hay các tác giả nữ tồn tại một tỉ lệ nhỏ câu đặc biệt khác, chiếm 4.4%. Những câu đặc biệt này chúng tôi xếp vào các câu đặc biệt từ loại khác.

Trong “Lộc giả”, sau khi hình dung lại những sự việc khi mua xe cho tới khi phát hiện ra tờ tiền của mình là tờ tiền giả, nhân vật tôi mới ngỡ ra: “*Thì ra vậy*”. Tất cả là sự thật, tờ tiền của chị cầm là tờ tiền giả, chị bị người ta lừa ngay đầu năm mới. Tờ tiền giả đã ám ảnh nhân vật nữ cả khi tỉnh và cả trong giấc mơ, khi còn cầm tờ tiền trong tay chị luôn thấy khó chịu và dường như xui xẻo cứ đến với chị. Mua xe dờm, bị thằng sửa xe lừa, vì vậy chị cố đẩy cái món lộc đầu năm đi càng xa càng tốt. Và để đáp lại khi bị thằng oắt con lừa chị lấy tờ tiền giả để trả cho nó và cảm thấy thoải mái hơn phần nào, như trút đi được một món nợ vay nặng lãi: “*Để trả lại mày cái cách mày đã lừa tao. Thế được chưa? Tao thanh thân rồi, tao ngủ ngon đây.*” Câu hỏi như gần giọng như hả hê nhưng cũng chất chứa sự tức giận với thằng sửa xe. Qua đó cho thấy tác giả thể hiện tâm trạng của nhân vật tôi từ khi có món lộc giả trong tay. Mặc dù chị đã đẩy nó ra xa mình nhưng trong giấc ngủ chị mơ một giấc mơ về tờ tiền, là chặng hành trình lưu thông của tờ tiền giả với mọi hạng người trong xã hội, từ thằng sửa xe, một dân xã

hội đen cho đến vị bác sĩ và người thầy giáo già,... Có thể nói người phụ nữ trong tác phẩm rất căm ghét tờ tiền giả. Sự căm ghét đó đi theo chị suốt tác phẩm: *Mày sắp toi rồi tờ tiền giả ơi. Mày kêu tao cứu mày ư? Không đời nào. Tao ghét mày lắm.* Chị thẳng thừng tuyên bố một câu không thương tiếc.

Cũng là biểu thị một nội dung hiểu ra một chuyện, nhưng tâm trạng của mỗi nhân vật lại khác nhau. Trong “Tình yêu”, tác giả sử dụng câu đặc biệt “À ra thế” để nói lên sự hiểu ra chuyện của mẹ chồng từ trước đã nhắc khéo con dâu, đó là một đứa con. “Con biết rõ mẹ muốn gì rồi đấy, mẹ cần một đứa cháu”

- *À ra thế.*

Trong truyện “Bức tranh và ngôi nhà cỏ” những điều bí ẩn, mờ ám từ bức tranh làm cho ông bạn già có thú chơi ma quái với nhân vật “tôi” tò mò. Lúc đầu nhân vật vẫn không tin, cho những điều ông bạn làm là mê tín, nhưng sau những điều kì lạ xảy ra với bức tranh thì nhân vật tôi có chút tò mò “*Là thế nào?*” sự cố gắng giải thích rất nhiều lời, nhiều dẫn chứng nhưng nhân vật vẫn không hiểu, không chịu hiểu, không chịu tin và vẫn thắc mắc.

Trong “Giao thừa”, để diễn tả tâm lí nửa muốn nửa không, suy nghĩ không dứt khoát của nhân vật gọi là “*à*” trong tác phẩm, tác giả dùng lại ở câu nói của *à*: Hay là... rồi mới miêu tả tiếp cử chỉ của nhân vật, để diễn tả sự ngập ngừng và chờ đợi sự tiếp lời của ai đó, chờ sự ủng hộ của “*hắn*”.

Như vậy, có thể thấy tác dụng của câu đặc biệt đối với các tác phẩm văn chương là không nhỏ. Nó vừa biểu đạt được thông điệp mà tác giả muốn gửi đến độc giả, mặt khác góp phần hình thành giá trị nghệ thuật và cá tính sáng tạo thông qua việc sử dụng câu đặc biệt để xây dựng tác phẩm.

6. Tâm tác động của câu đặc biệt trong tập truyện ngắn

6.1. Câu đặc biệt góp phần khắc họa cá tính nữ

Trong các tác phẩm của tuyển tập “Truyện ngắn hay các tác giả nữ” câu đặc biệt đóng vai trò quan trọng trong việc thể hiện thành công cá tính nữ, một khía cạnh của văn học thiên tính nữ. 19 tác giả nữ trong tuyển tập “Truyện ngắn hay các tác giả nữ” đã truyền tải tới độc giả những vấn đề gần gũi, bình dị nhưng không kém phần sâu sắc. Qua các truyện ngắn, chúng ta bắt gặp

tình thần của phụ nữ được thể hiện rõ nét. Đó là tình yêu của người con gái trong thâm lặng (“Cái bóng”) hoặc mãnh liệt (“Tình yêu”, “Ranh giới”, “Một mùa đông bớt lạnh”), sự can đảm hi sinh cho gia đình mà quên mình (“Giọt máu đắng”, “Mẹ trần gian”), hay một mảng đề tài rất tế nhị nhưng các tác giả nữ cũng đã mạnh dạn đề cập là tính dục ở nữ giới (“Nỗi riêng Thị Mầu”, “Niệm khúc thiên nga”, “Chuyện nhà chủ”). Trong trang viết của mình, bản lĩnh của người phụ nữ lên ngôi khẳng định vai trò trở quan trọng trong cuộc sống gia đình (“Lộc già”, “Giọt máu đắng”, “Năm hai ngàn lẻ X”) và vô vàn những khía cạnh như hôn nhân, tình yêu, gia đình, sự nghiệp, con cái,... Tất cả đều được các tác giả nữ chiêm nghiệm theo cách rất phụ nữ.

Nhân vật nữ trong “Cái bóng” là một điển hình cho sự thể hiện tình yêu của phụ nữ. Cô, một người con gái yêu đơn phương “anh”, một tình yêu thâm lặng, đầy mơ mộng nhưng cũng vô cùng mạnh mẽ và quyết liệt. Suốt quá trình phiêu lưu trong thơ mộng kí ức của cô gái, cô đang mơ hay đã tỉnh, đôi lúc giạt mình bàng hoàng, chính nhân vật lại phải hỏi mình “Chết! Mình có bị làm sao không”.

Tác giả Cẩm Vân Khánh đã dùng câu đặc biệt chỉ sự tiêu biến để nói lên sự sợ hãi của nhân vật nữ: “Lúc ra về, em quay đầu lại vẫn thấy họ ôm nhau. Vì có thể, không lâu hơn nữa, một trong hai người sẽ ra đi vĩnh viễn. Đây là sự mất. Mất”. Nhân vật chỉ nghĩ và dừng lại ở mất, và cái khái niệm này làm cô không thể chấp nhận. Mất đi là không còn gì nữa, là không tình yêu là không còn anh nữa là không gì trên thế giới có thể hiện hữu. Sức nặng của một câu với một từ duy nhất mà tác giả đã nêu lên tầm quan trọng của tình yêu đối với em. Và tình yêu chân thành của cô đã kéo anh về với cô giữa muôn nẻo bộn bề phức tạp và hỗn độn chung quanh.

Trong truyện ngắn “Niệm khúc thiên nga”, một lần nữa tình yêu của người con gái hiện lên như một bản chất là một người phụ nữ chung tình, nhân vật nữ yêu người đàn ông châu Âu ấy. Và cô luôn luôn nghi ngờ, không thể có một đáp án chính xác cho bản thân đó là sự ra đi của người yêu cô. “Tại sao? Tại sao?” cô đặt mình vào anh, cô cảm nhận hết nỗi đau của anh, cô dẫn vật chất vào với những gì mà anh phải chịu đựng. Cũng giống như anh *Không nơi nương tựa. Không người thân thích và Không chỗ cậy trông*. Truyện ngắn này chưa tới mười câu đặc biệt, tuy nhiên đó là những điểm nhấn để

làm nên ý nghĩa chủ đạo cho tác phẩm. Như đã nói, cùng là một đề tài về tình yêu, cùng là những tác giả nữ cầm bút tuy nhiên ý nghĩa và thông điệp mà tác giả chuyển tải lại rất riêng biệt.

Truyện ngắn “Ranh giới” của tác giả Nguyễn Thị Liên Tâm, nội dung của tác phẩm nói về ranh giới mong manh giữa cái chết và sống, giữa đam mê được mất của cuộc đời. Một trong những yếu tố làm nên giá trị của tác phẩm đó là hệ thống câu đặc biệt được sử dụng một cách hợp lí. Khi miêu tả cảnh nhân vật tòi vũng vầy dưới bầu sen, để làm cho tình tiết hấp dẫn và thêm kịch tính thì tác giả đã sử dụng ba câu đặc biệt nêu lên thời gian liên tiếp: “*Có lẽ đã năm phút... Có lẽ đã mười phút... Có lẽ đã lâu lắm rồi. Nắng rát quá, cháy bỏng da.*” Thời gian trôi qua dần, nhưng nhân vật vẫn chờ đợi để có người đến cứu. Sự chói với, lao đao với nước đã làm cho chàng trai kiệt sức và những người trên bờ lo lắng, hoảng sợ. Và một lần nữa các câu đặc biệt được các sử dụng để diễn tả cảnh người ta đưa phao cứu người: “*Nó quán dấy lại từng vòng vào cùi chó rồi quang tiếp lần hai. Trật. Lần ba. Cũng xa tâm với của tôi.*” Ở tác phẩm này, tác giả đã đề cao tình yêu và vai trò của người phụ nữ đối với một nửa thế giới còn lại.

Nhân vật nữ trong tuyển tập “Truyện ngắn hay các tác giả nữ” đa số là những người đàn bà bất hạnh trong tình duyên và trong đời sống gia đình như bà Quy trong “Nước mắt làng chài”, đó là o Châu và thím Nả trong “Giọt máu đắng”, H'Linh trong “Giữa cơn mưa trắng xóa” hay là nhân vật “em” trong “Một mùa đông bớt lạnh”,... Nhưng hơn ai hết họ có thái độ chủ động trong tình yêu, dám làm tất cả những gì mình khao khát. Đây là một điểm lớn của trào lưu văn học thiên tính nữ thể hiện trong các tác phẩm văn học. Qua trang viết, những ước mơ, khát vọng của phái nữ được nâng niu. Nhà văn viết bằng một sự cảm thông sâu sắc, bộc lộ cái nhìn nhân ái bình đẳng về số phận con người, chính họ, chính chúng ta, chính phụ nữ tự giải phóng và tự khẳng định mình.

6.2. Vai trò của câu đặc biệt trong việc thể hiện nội dung và nghệ thuật

Các cây bút nữ xuất hiện với nhiều dáng vẻ và giọng điệu, bên cạnh đóng góp lớn về giá trị nội dung - tư tưởng cho tác phẩm văn học mà về mặt hình thức nghệ thuật cũng tạo được dấu ấn phong cách riêng.

Trong tác phẩm “Lộc giả”, để làm bộc lộ tính cách của nhân vật, tác giả sử dụng khá nhiều câu đặc biệt để diễn tả thái độ tức giận và cách ăn nói bốp chát của thằng sửa xe: *Cô nghĩ tiền nào của ấy à? Sai toét. Cô chưa mua nó đã hỏng rồi.* Đây là cách nói chuyện của thằng bé với người lớn, nó thể hiện sự thông hiểu trong nghề của mình và lớn giọng phủ nhận giá tiền và chất lượng của chiếc xe mới mà người phụ nữ vừa mua.

Hoặc là một vị bác sĩ lại có thể nói những lời như của một kẻ giang hồ, chộp búa với bệnh nhân:

Cháu chỉ nợ tiền đề nên bị nó chém...

- *Mày cũng khôn ngoan đấy chứ. Bién.*

- *Vâng.*

“Bién”, chỉ một câu ngắn gọn thôi đã lột hết bản chất của vị bác sĩ, chẳng qua cũng chẳng khác gì những kẻ đầu đường xó chợ. Còn cậu bé sửa xe lại tỏ thái độ khác hẳn khi gặp bác sĩ, với người phụ nữ sửa xe thì nó ra vẻ ta đây khác với thái độ sợ sệt và kính cẩn.

Tính cách nhân vật cô con gái và trong “Xã nói”, cô còn quá đại cho cái tuổi chơi và tuổi học nhưng cô trao yêu thương và nhận yêu thương của nhiều chàng trai. Tình yêu của cô từ những cái nhìn, cái liếc mắt cho đến những nụ hôn và sâu hơn nữa đó là khám phá nhau. Cuộc trò chuyện giữa chàng trai và cô gái trong tác phẩm, tác giả sử dụng câu đặc biệt liên tục:

- *Không! Ai lại cưới bây giờ! Có phải trò cô dâu chú rể đâu.*

- *Cưới đi. Anh không chịu nổi nữa rồi. Yêu nhau mà chỉ có ôm và hôn anh không chịu được!*

- *Chờ em.*

- *Tận sang năm. Bao giờ em đủ mười tám tuổi?*

- *Còn khướt!*

Cuộc hội thoại toàn những câu cộc lốc, trống không nhưng phù hợp với đối tượng. Đọc đoạn hội thoại chúng ta thấy được sự đồng đánh và vô tư của cô gái còn chàng trai thì không cưỡng lại bản năng của bản thân mình. Những câu đặc biệt có tác dụng làm nổi bật lên sự nóng vội của chàng trai và sự vô tư của cô gái khi yêu nhau. Qua đó bộc lộ lên tính cách bản chất của các nhân vật trong tác phẩm.

Để xây dựng thành công tính cách nhân vật, ngoài việc sử dụng các hệ thống ngôn từ, giọng điệu, kết cấu tác phẩm, câu đặc biệt chính là một yếu tố quan trọng.

Trong “Giữa cơn mưa trắng xóa”, kể về nhân vật H'Linh, người con gái xinh đẹp của bản làng lên thành phố kiếm sống nhưng khi trở về cô như biến thành người khác. Trở về làng bao nhiêu kí ức hiện về, người thân, quang cảnh vẫn như xưa chỉ có mình cô thay đổi “*Quen và lạ. Gần gũi và xa xăm thế nào ấy*”. Đối với H'Linh cái gì cũng như gần gũi như xa xăm mơ hồ nơi chính mình sinh ra. Khi đứng trước người cha, cô chỉ biết âm thầm nhìn từng nét trên khuôn mặt của cha: “*Giọng cha khàn khàn trong cổ họng. Bóng cha đổ trên vách. Già nua. Còm cõi*”. Mặc dù nhân vật nữ có thay đổi so với trong mắt của buôn làng nhưng bản chất của cô là một người tình cảm dạt dào sâu lắng. Đó là sự lo lắng cho người cha già còm cõi, là nỗi day dứt khó nói để giải thích cho những gì mình đang làm.

Giữa anh rề và cô có một thứ tình cảm không thể gọi tên. Cô yêu cái vẻ ngoài đầy nắng gió của anh rề, yêu cái thâm lặng của anh rề: “*Anh rề thân thuộc. Gần gũi. Ngực nở vòng. Bắp tay nổi dây thừng... Khó nầu nhô cao, cẳng phồng lên. Khỏe khoắn. Vạm vạp*”. Tác giả ưu ái cho nhân vật anh rề một cái nhìn đẹp đẽ. Cô không nói nhưng qua cách cô miêu tả về anh rề là chúng ta hiểu được tình cảm của cô dành cho anh là một thứ tình cảm đặc biệt. Tính cách của nhân vật còn được tác giả tái hiện qua sự khao khát tình yêu trong tuổi xuân hừng hực nồng cháy yêu đương của cô gái núi rừng đầy nóng bỏng: *Vâng! Thế thì yêu. Nóng hôi hổi. Cồn cào. Lăn lộn.* Năm câu đặc biệt được sử dụng liên tiếp, để diễn tả tâm trạng háo hức của cô gái khi yêu với những cảm xúc đang trào dâng mạnh mẽ.

Câu đặc biệt tham gia vào quá trình tạo thành văn bản và vì vậy mà các tác giả sử dụng để dẫn dắt cốt truyện. Trong tuyển tập “Truyện ngắn hay các tác giả nữ”, các tác giả luôn có sự kết hợp tự nhiên và nhuần nhuyễn giữa mạch kể và mạch tả qua hệ thống câu đặc biệt. Dẫn dắt cốt truyện dưới khía cạnh sử dụng câu đặc biệt làm cho câu chuyện kể hay hơn hấp dẫn hơn, đồng thời chúng ta thấy được nhịp điệu và thái độ của nhân vật trong tác phẩm. Nó làm cho người đọc rung rinh theo từng cảm xúc của nhân vật. Trong truyện ngắn “Giao thừa”, các nhân vật trong được nhà văn miêu tả trò chuyện về món hàng mà “hắn” đem về:

- *Lại đây!*

Hắn ngoắc tay về phía ả, mắt vẫn không rời cái túm vải. Oa!.. Oa!..

Ở đâu ra cái đồ này? - Á tròng mắt hỏi. - Lượm!

Sự tò mò của “á” được đẩy lên cao khi “hắn” hành động chỉ tay bảo lại, không nói luôn đó là gì mà chỉ bảo “*Lại đây!*”. Thật bất ngờ thay cho nhân vật nữ khi trong cái túm vải, “*Hàng độc*” của người đàn ông đưa về lại bật lên âm thanh, chính là âm thanh của trẻ con. Điều này càng làm cho “á” vô cùng ngạc nhiên và dường như chưa thể định hình chấp nhận nổi. Một đứa trẻ sơ sinh bị bỏ rơi trong đêm giao thừa, nó lại rơi vào tay của một kẻ ăn trộm. Đó không phải là “hắn” trộm về mà đó là “*Lượm!*”. Từ đầu truyện cho đến cuối truyện, mạch truyện chủ yếu là chậm rãi, điềm tĩnh, chờ đợi của nhân vật nữ trong đêm giao thừa, kèm theo đó là những kí ức hiện về. Nhưng những đoạn miêu tả khi nhân vật nam nhặt đứa bé về thì không khí nó trở nên bận rộn hơn trong ngôi nhà vắng vẻ. Để làm cho cốt truyện không nhàm chán là nhờ vào những câu đặc biệt mà tác giả sử dụng. Cốt truyện trở nên hấp dẫn và có tình người biểu hiện qua câu văn, từ đó làm bộc lộ ra tính cách nhân vật và nội dung cốt yếu của tác phẩm. Theo suốt quá trình tác phẩm “*Giao thừa*”, có một điều đặc biệt đó là linh hồn của truyện ngắn chính là những đoạn hội thoại của hai nhân vật trong ngôi nhà quạnh vắng. Câu đặc biệt ở trong các cuộc thoại được tác giả sử dụng với mật độ dày đặc:

- *Giờ tính sao đây? - Á lại giục giọng.*
- *Tính gì... Lượm rồi không lẽ bỏ?*
- *Thì đem giao viện mồ côi.*
- *Không! Của trời cho. Minh để gì có được...*
- *Lấy gì nuôi?*

Với hàng loạt câu đặc biệt được dùng liên tiếp như vậy, một mặt làm nổi bật lên tính cách nhân vật và tác giả đã khéo léo dẫn dắt tâm lí nhân vật đi suốt chặng đường tác phẩm mặt khác chúng ta thấy được câu đặc biệt đóng vai trò quan trọng trong việc lột tả nội dung tác phẩm qua những lời nói mà tác giả gửi gắm qua nhân vật.

Cá tính của các nhà văn được thể hiện qua nhân vật trong tác phẩm, tính cách của họ phần nào được bộc lộ qua các nhân vật nữ trong các tác phẩm trong tuyển tập. Câu đặc biệt được các tác giả nữ sử dụng và đạt được những thành công nhất định trong việc thể hiện nội dung tác phẩm, thông điệp gửi tới bạn đọc và qua đó phong cách, cá tính nữ được mọi người nhìn nhận và công nhận.

7. Kết luận

Việc nghiên cứu câu đặc biệt trong tuyển tập “*Truyện ngắn hay các tác giả nữ*” giúp chúng tôi làm sáng tỏ khái niệm và các đặc trưng cơ bản của câu đặc biệt, từ đó nhận diện được những dấu hiệu đặc thù của kiểu loại câu này trong phân biệt với các loại câu về mặt cấu trúc. Đồng thời, việc phân loại này cũng mở ra hướng nhìn nhận giá trị của câu đặc biệt trong văn bản, nhằm tạo tiền đề khẳng định sự tồn tại của kiểu câu này, qua đó lí giải những vấn đề về câu đặc biệt mà bỏ ngỏ.

Thông qua bài viết này, chúng tôi nhận thấy, câu đặc biệt có khả năng lớn trong việc chuyển tải nội dung tác phẩm văn học. Với một dung lượng ngôn từ cô đọng, câu đặc biệt là sự hàm súc trong dung dị, ý ở ngoài lời, lời ít mà ý nhiều. Không chỉ dừng lại ở đó, việc khảo sát và phân tích câu đặc biệt trong đề tài này đã làm rõ giá trị nghệ thuật của loại câu này trong việc chuyển tải cốt truyện cũng như lột tả tính cách nhân vật, đồng thời góp phần bộc lộ cá tính của các tác giả nữ.

Kết quả nghiên cứu của đề tài đã mở ra cho chúng tôi những vấn đề mới về nhận diện và phân chia các tiểu loại câu đặc biệt, chức năng câu đặc biệt mà phạm vi nghiên cứu của đề tài chưa giải quyết triệt để. Đó là những tiền đề để chúng tôi thực hiện tiếp những nghiên cứu với phạm vi đề tài rộng hơn hoặc đối tượng nghiên cứu sâu hơn ở những công trình sau.

Tài liệu tham khảo

- Cao, X. H., Bùi T. T., Hoàng, X. T., & Nguyễn, V. B. (2003). *Câu trong tiếng Việt: Cấu trúc – nghĩa – công dụng*. Giáo dục.
- Diệp, Q. B. (1998). *Ngữ pháp tiếng Việt – Tập hai*. Giáo dục.
- Đỗ, T. K. L. (2002). *Ngữ pháp tiếng Việt*. Giáo dục.
- Hoàng, P. (2006). *Từ điển tiếng Việt*. Đà Nẵng.
- Khrapchenko M. B. (2002). *Những vấn đề lý luận và phương pháp luận nghiên cứu văn học*. Đại học Quốc gia.
- Nguyễn, T. M. T. (2005). *Con mắt xanh: Tiểu luận, phê bình*. Thanh niên.
- Nhiều tác giả. (2009). *Truyện ngắn hay các tác giả nữ*. Văn học.

**RESEARCH SPECIAL SENTENCES
IN THE COLLECTION “SHORT STORIES FROM FEMALE AUTHORS”**

Trình Quỳnh Đông Nghi, Lê Thị Thanh

The University of Danang - University of Science and Education

Abstract: A special sentence is an unusual sentence structure that carries many intentions of the user as well as multi-dimensional meanings for the recipient. The differences in the sentence structure are creatively manipulated by the authors in their short stories to show many valuable rhetorical content. The survey and analysis of special sentences in this article opens a more complete and accurate view of the impact of each particular sub-type of sentence in the text. The article has initially asserted the role and artistic value of a special sentence not only for literary works but also contributing to the manifestation of the female character in artistic creation.

Key words: special sentence; structure; artistic value; literary works; rhetorical value; female personality.